

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày 28-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu C.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh T.

Bà Đặng Thị Thu H.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm V - Thư ký Toà án nhân dân quận HB, thành phố HP.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận HB, thành phố HP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thị Phương T, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1977 tại HP. Nơi cư trú: Số 66 BS, phường TC, quận HB, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Nguyễn Anh T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12-7-2022 đến ngày 18-7-2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn C - Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Bà Đỗ Thị P- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12-7-2022, tại khu vực vỉa hè số 2C180 TC, quận HB, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HB đã bắt quả tang Lê Thị

Phương T đang có hành vi bán số lô, số đề cho đối tượng có tên Nguyễn Văn C , sinh năm 1957; nơi cư trú: Số 25/25 TC, phường TC, quận HB. Thu giữ của Lê Thị P T: 01 bút bi xanh, 01 máy tính Casio JF-120FM, 01 tập tích kê trắng, 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ đã qua sử dụng, 01 bảng đen dùng ghi kết quả số đề, 01 bàn gỗ để ngồi ghi số đề, 01 mảnh vải màu xanh, 01 tờ tích kê của ông C cùng 50.000 đồng; 04 tờ bảng đề ghi ngày 12-7-2022 và 01 tờ bảng đề ghi ngày 11-7-2022 cùng số tiền 17.790.000 đồng; 01 tập tích kê bản sao bên dưới có chữ ký của Lê Thị Phương T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Thị Phương T khai nhận bắt đầu bán số lô, số đề tại khu vực vỉa hè số 2C180 TC, quận HB từ khoảng đầu năm 2022 để thu lợi bất chính. T ghi số lô, số đề thuê cho 01 người phụ nữ (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) để hưởng phần trăm hoa hồng, cụ thể: 04% trên tổng số tiền khách ghi số đề; 3,5% trên tổng số tiền khách ghi số bao, xiên và 10% trên tổng số tiền khách ghi số ba càng. Khi có khách hỏi mua số lô, số đề, T ghi số vào tờ tích kê bên dưới có để 01 tờ giấy than. Ghi xong, T ký và đưa cho khách tờ tích kê bản chính, bản sao sẽ giữ lại để lưu rồi tổng hợp vào trong bảng đề. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày sẽ có một người phụ nữ đến vị trí T ngồi để chụp ảnh lại tờ bảng đề T đã tổng hợp. Sau đó, T căn cứ vào Kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày vào hồi 18 giờ 30 phút để đối chiếu kết quả và trả tiền cho khách theo tỉ lệ: Số đề gấp 90 lần, số bao gấp 3,5 lần, số xiên đôi gấp 15 lần, xiên ba gấp 50 lần, xiên bốn gấp 200 lần và ba càng gấp 400 lần số tiền khách đánh. Việc thanh toán tiền thắng thua cho khách được thực hiện ngay sau khi có Kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc. Toàn bộ tiền khách đánh số lô, số đề, T sẽ giữ lại để trả thưởng cho khách. Nếu số tiền khách thắng lớn hơn tổng số tiền khách mua số lô, số đề thì chủ đề (người phụ nữ đến chụp bảng đề hàng ngày) sẽ trả tiền chênh lệch cho T, nếu số tiền khách đánh trúng ít hơn tổng số tiền khách mua số lô, số đề thì chủ đề sẽ thu tiền chênh lệch và trả tiền phần trăm như thảo thuận cho T. Hai bên thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt.

Ngày 12-7-2022, khi bị bắt quả tang thì Lê Thị Phương T đã ghi bán số lô, số đề cho khách với tổng số tiền đánh bạc là 13.035.000 đồng (trong đó Nguyễn Văn C mua số xiên và số đề với tổng số tiền 50.000 đồng). Do khi T bị bắt chưa có Kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 12-7-2022 nên xác định số tiền T đánh bạc ngày 12-7-2022 là 13.035.000 đồng. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của T 01 bảng đề ghi ngày 11-7-2022 với tổng số tiền đánh bạc là 3.150.000 đồng (trong đó số tiền ghi bán số lô, số đề là 2.520.000 đồng, số tiền khách trúng thưởng là 630.000 đồng).

Bị cáo chưa được thanh toán tiền phần trăm hoa hồng ghi số lô, số đề ngày 11-7-2022 và ngày 12-7-2022. Đối với số tiền thu lời từ việc ghi bán số lô, số đề

của những ngày trước khi bị bắt quả tang, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết nên không xác định được cụ thể số tiền này.

Tại Cáo trạng số: 65/CT-VKSHB ngày 14-9-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Lê Thị Phương T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Phương T nhận tội, phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận HB.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo Lê Thị Phương T số tiền từ 25.000.0000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi xanh, 01 máy tính Casio JF-120FM, 01 tập tích kê trắng chưa qua sử dụng, 01 bảng đen dùng ghi kết quả số đề, 01 bàn gỗ để ngồi ghi số đề, 01 mảnh vải màu xanh là những công cụ dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.185.000 đồng do liên quan đến hành vi đánh bạc (trong đó số tiền đánh bạc ngày 12-7-2022 là 13.035.000 đồng, số tiền đánh bạc ngày 11-7-2022 là 3.150.000 đồng).

Đối với 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ đã qua sử dụng, số tiền 1.605.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HB đã trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn C có hành vi đánh bạc với số tiền 50.000 đồng, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính.

Đối với người phụ nữ đến nhận bảng đề và trả tiền phần trăm cho bị cáo T hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Tại phiên tòa, người làm chứng là ông Nguyễn Văn C, người chứng kiến là bà Đỗ Thị P vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người làm chứng và người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến do trước đó những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của người làm chứng và người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ vào Điều 293, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người làm chứng và người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Thị Phương T đã thực hiện hành vi nhận trung gian đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề ngày 12-7-2022 với số tiền là 13.035.000 đồng nhằm thu lời bất chính. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý đảm bảo theo quy định của pháp luật để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

- *Về tình tiết định khung hình phạt*

[5] Bị cáo thực hiện hành vi ghi số lô, số đề ngày 12-7-2022 với tổng số tiền 13.035.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi vi phạm; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về quyết định hình phạt:*

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi ghi số lô, số đề ngày 12-7-2022 với tổng số tiền là 13.035.000 đồng, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi vi phạm, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng thi hành hình phạt chính là hình phạt tiền. Do đó, cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo mà không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, hình phạt chính áp dụng đối với bị cáo là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có căn cứ.

- *Về xử lý vật chứng:*

[10] Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi xanh, 01 máy tính Casio JF-120FM, 01 tập tích kê trắng chưa qua sử dụng, 01 bảng đen dùng ghi kết quả số đề, 01 bàn gỗ để ngồi ghi số đề, 01 mảnh vải màu xanh là những công cụ dùng vào việc đánh bạc, không có giá trị sử dụng.

[11] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.185.000 đồng do liên quan đến hành vi đánh bạc (trong đó số tiền đánh bạc ngày 12-7-2022 là 13.035.000 đồng; số tiền đánh bạc ngày 11-7-2022 là 3.150.000 đồng).

- *Về các vấn đề khác*

[12] Đối với 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ đã qua sử dụng, số tiền 1.605.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HB đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[13] Đối với Nguyễn Văn C có hành vi đánh bạc với số tiền 50.000 đồng, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính là có căn cứ.

[14] Đối với người phụ nữ đến nhận bằng đề và trả tiền phần trăm cho bị cáo hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[15] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm b khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạt tiền bị cáo Lê Thị Phương T số tiền 30.000.000 (*ba mươi triệu*) đồng về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Lê Thị Phương T.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bút bi xanh đã qua sử dụng, 01 máy tính Casio JF-120FM đã qua sử dụng, 01 tập tích kê trắng có chữ ký của Lê Thị Phương T chưa qua sử dụng, 01 bảng đen dùng ghi kết quả số đề, 01 bàn gỗ để ngồi ghi số đề đã qua sử dụng, 01 mảnh vải màu xanh đã qua sử dụng là những công cụ dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.185.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận HB và Chi cục Thi hành án dân sự quận HB, thành phố HP ngày 16-9-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận HB và Biên lai thu tiền số 0005212 ngày 16-9-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận HB).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Lê Thị Phương T phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận HB;
- VKSND quận HB;
- Chi cục THADS quận HB;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung